

HỘI TỰ ĐỦ 3 YẾU TỐ ĐỂ VẬN HÀNH AN TOÀN nhà máy điện hạt nhân

ĐỐI VỚI BẤT KỲ DỰ ÁN XÂY DỰNG NHÀ MÁY ĐIỆN HẠT NHÂN NÀO Ở BẤT CỨ QUỐC GIA NÀO TRÊN THẾ GIỚI, MỐI QUAN TÂM LỚN NHẤT CỦA NGƯỜI DÂN VẪN LÀ NHỮNG VẤN ĐỀ VỀ AN TOÀN BỨC XẠ VÀ AN TOÀN HẠT NHÂN.

● ĐỒNG VĂN

“Nóng” chuyện an toàn

Từ khi Quốc hội nước ta ra Nghị quyết “Về chủ trương xây dựng Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận” vào cuối năm 2009, người dân nơi đây vừa mừng, vừa lo. Mừng là việc phát triển 2 nhà máy điện hạt nhân (NMĐHN) sẽ trở thành động lực phát triển kinh tế khu vực này, với sự ra đời hàng loạt các doanh nghiệp thuộc ngành công nghiệp hỗ trợ, tạo ra hàng vạn công ăn việc làm trực tiếp và gián tiếp. Lo vì hậu quả của sự cố an toàn của NMĐHN thường rất khủng khiếp và phóng xạ ảnh hưởng đến mức nào đến sức khỏe và môi trường sống.

Nhận thức được vấn đề này, ngay từ khi ra đời vào tháng 3/2011, Ban quản lý Dự án Điện

hạt nhân Ninh Thuận rất chú trọng đến công tác thông tin tuyên truyền đã được ghi trong chức năng nhiệm vụ của mình. Đây cũng là “nguyên tắc thông suốt” trong triển khai điện hạt nhân (ĐHN) theo thông lệ quốc tế. Có nghĩa là, đối với quần chúng, nhất là người dân trên địa bàn, nơi xây dựng NMĐHN, mọi thông tin về ĐHN phải rõ ràng và thẳng thắn nói về các ưu điểm, cũng như những nguy cơ có thể xảy ra, không được “tô hồng”.

Cho đến nay, Ban quản lý đã đưa khoảng trên 15 đoàn người dân Ninh Thuận thăm quan NMĐHN Đà Lạt, hầu hết người dân đều quan tâm, đặt nhiều câu hỏi về tính an toàn của ĐHN và khả năng ảnh hưởng của nó đến

sức khỏe, môi trường sống. Ông Nguyễn Nhị Điền - Viện phó Viện Nghiên cứu Hạt nhân Việt Nam cho biết, sau khi nghe giải thích, người dân đã an tâm hơn vì mức độ phóng xạ trong và ngoài NMDHN đều ở mức độ cho phép. Ông Nguyễn Nhị Điền cho biết thêm, nếu tuân thủ nghiêm ngặt quy trình về an toàn bức xạ, nhân viên làm việc trong cơ sở hạt nhân chịu liều bức xạ còn thấp hơn liều của một lần chụp CT vùng ngực.

Nhờ công tác tuyên truyền “điền dã” mang tính thực tiễn, hiệu quả, nên người dân trên địa bàn đã nhanh chóng yên tâm, đồng thuận với kế hoạch đặt địa điểm xây dựng NMDHN nơi đây.

3 yếu tố cơ bản

Để một NMDHN hoạt động an toàn, phải hội tụ đủ 3 yếu tố: công nghệ, pháp lý và nhân lực.

Đối với công nghệ, theo ông Sergey Boyarkin - Giám đốc ROSATOM, đơn vị xây dựng NMDHN Ninh Thuận cho biết, thế giới có hai công nghệ chính về lò phản ứng: công nghệ 1 chu kỳ (như Chernobyl, Fukushima...); công nghệ 2 chu kỳ, giá đắt hơn, nhưng an toàn hơn. Nhà máy ĐHN của Việt Nam thuộc loại này, ROSATOM có thể đảm bảo NMDHN Ninh Thuận 1 sẽ an toàn gần như tuyệt đối.

Sở dĩ vị Giám đốc ROSATOM có thể “mạnh mẽ” như thế là do có lợi thế nằm ở 2 điểm. Thứ nhất, NMDHN Ninh Thuận 1 được thiết kế chịu được động đất 9 độ richter và địa điểm xây nhà máy

cách biển, đủ để tránh ảnh hưởng của sóng thần. Thứ hai, thiết kế có hệ thống cơ chế cô lập chất nóng chảy, (trong sự cố Fukushima, các thanh nhiên liệu nóng chảy không bị cô lập nên đã phát tán bức xạ ra bên ngoài), và sử dụng thiết bị hút phóng xạ vào bên trong, nên khi có bất kỳ sự cố nào, chất phóng xạ và chất xả thải phóng xạ vẫn được giữ và bị cô lập trong phạm vi nhà máy. Cho đến hiện giờ, đây là công nghệ duy nhất, chỉ nước Nga có.

Ông Vương Hữu Tấn - Cục trưởng Cục An toàn và Bức xạ hạt nhân cũng cho rằng, sau sự cố Fukushima, an toàn càng trở thành vấn đề quan trọng hơn bao giờ hết, và khẳng định công nghệ và thiết kế lò phản ứng của Nga rất an toàn, “thậm chí trong cả trường hợp rủi ro, chúng vẫn đảm bảo phóng xạ không bị rò rỉ ra môi trường”.

Đối với vấn đề pháp lý, theo ông Nguyễn Nhị Điền, muốn quản lý an toàn NMDHN, phải có khung pháp lý đầy đủ, phải có quy trình riêng để khi vận hành cho đúng quy trình, quy phạm. Trong Khóa họp thường niên lần thứ 56 Đại hội đồng IAEA tháng 9/2012, Bộ trưởng Khoa học và Công nghệ Nguyễn Quân đã khẳng định, Việt Nam đã và đang tập trung mọi nỗ lực hoàn thiện khung pháp lý, xây dựng năng lực cho Cơ quan pháp quy hạt nhân quốc gia và các tổ chức hỗ trợ kỹ thuật, xây dựng kế hoạch ứng phó khẩn cấp. Bản thân BQL Dự án ĐHN Ninh Thuận cũng đã hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng

theo tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001:2008 với 34 tài liệu hệ thống quản lý chất lượng, trong đó có 9 tài liệu hệ thống, 25 quy trình hướng dẫn dành cho các hoạt động chức năng.

Cuối cùng, với nguồn nhân lực, chúng ta đang tích cực triển khai Đề án “Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử” đã được Chính phủ phê duyệt. Đến năm 2020, khi chúng ta vận hành NMDHN đầu tiên, sẽ có 2.200 kỹ sư các chuyên ngành ĐHN. Trong số đó sẽ có 200 người tốt nghiệp tại nước ngoài, 350 thạc sĩ và tiến sĩ các chuyên ngành này, trong đó 150 người đào tạo ở các nước có ngành ĐHN phát triển.

Theo đánh giá của ông Sergey Boyarkin, việc vận hành 2 tổ máy ở NMDHN Ninh Thuận cần 1.000 người, trong đó phải có 300 người đào tạo chuyên dụng, 700 người khác ở mức độ kỹ sư bình thường. Ngoài ra còn cần 300 người làm việc ở các đơn vị giám sát, lãnh đạo của EVN, các Bộ liên quan cũng phải có chuyên gia. Tính chung, để vận hành toàn bộ nhà máy cần khoảng 1.500 người được đào tạo chuyên dụng. Hiện nay, mỗi năm Nga tài trợ cho 150 sinh viên Việt Nam được học tập tại Nga. Từ nay đến năm 2020, Nga sẽ giúp đỡ Việt Nam đào tạo đủ chuyên gia cho ĐHN.

Như vậy, từ nay đến năm 2020, chúng ta sẽ hội tụ đủ 3 yếu tố cơ bản làm nền tảng cho sự vận hành an toàn NMDHN đầu tiên của mình ■